

Học kỳ:
Term

Học kỳ phụ - Năm học 2017-2018 (1732)

Lớp:
Class

0200 (1158)

STT (S/N)	MSSV (Student#)	Họ Lót (Surname)	Tên (Given Name)	Thi cuối kỳ (Final) (60%)	Ghi chú (Note)
1	2143889	Vương Minh	Anh	6,7	
2	2142986	Hồ Quốc	Bảo	6,3	
3	2151309	Trần Ngọc Bảo	Châu	5,3	
4	2143361	Diệp Tử Bích	Duyên	5,7	
5	2132276	Võ Thị Mỹ	Duyên	8,3	
6	2140684	Nguyễn Trọng Nhất	Đan	5,7	
7	2152957	Lê Trần Minh	Hiếu	7,0	
8	2151763	Nguyễn Thị Ngọc	Hiền	6,7	
9	2135076	Nguyễn Đức	Huy	6,7	
10	2143563	Nguyễn Thảo	Linh	6,0	
11	2144941	Nguyễn Hoàng	Luân	6,3	
12	2143506	Đặng Hoàng	Nam	7,0	
13	2140195	Võ Đặng Trúc	Ngọc	9,7	
14	2150657	Chung Tổ	Nguyệt	6,7	
15	2142493	Đặng Ngọc Kiều	Nhi	6,7	
16	2144449	Huỳnh Tuyết	Nhi	7,3	
17	2150534	Đặng Nguyễn Tuyết	Như	6,7	
18	2160496	Phạm Quỳnh	Như	6,7	
19	2140050	Âu Quốc	Phát	7,3	
20	2142309	Phạm Lại Thiên	Phú	10,0	
21	2160512	Nguyễn Thị Mai	Phương	6,7	
22	2151161	Vương Minh	Tâm	7,0	
23	2170333	Phạm Ngọc	Thắng	Vắng	
24	2141495	Đinh Hoàng Hải	Thiên	0,0	Cấm thi
25	2150593	Dương Thị Minh	Thương	Vắng	
26	2131184	Võ Đức	Tín	6,3	
27	2143676	Trịnh Mỹ	Trân	6,3	
28	2140015	Đỗ Thiên	Văn	5,7	

Ngày tháng năm 20
Chủ nhiệm bộ môn
(Department Head)

Ngày tháng năm 20
Giảng viên phụ trách lớp
(Instructor)

Lê Thái Hùng